



TUẦN BÁO
PHÁT TRIỂN ĐIỀN NĂNG

2922 Jolicoeur St.
Montreal - H4E 1Z3
CANADA

Điện thư : aphancao@videotron.ca
WEB: WWW.VOVI.ORG

Số 393

ngày 20 tháng 01 năm 2003

Tờ báo hàng tuần **ĐIỀN KHÍ PHÂN GIẢI** dành riêng phục vụ bạn đạo thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp

Tiến Hóa

*Tiến hóa chơn hồn tự thức tu
Thân thương tận độ giải phân hồn
Quí yêu xây dựng chuyển gần xa
Đại đồng tu tiến dần thân hòa*

*Kính bái,
VĨ KIÊN*

Mục Bé Tám từ 10/11/02 đến 16/11/02

Copyright 2003 by Lương Sĩ Hằng & VoVi Association of Canada. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiêu sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiêu hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám

Phản câu hỏi của Mục Bé Tám dành cho buổi sinh hoạt tại thiền đường

- 1) *Tự mình minh là minh làm sao?*
- 2) *Trí tâm thanh tịnh là sao?*
- 3) *Trí tâm phân minh bằng đường nào?*
- 4) *Qui hội làm sao mới đúng?*
- 5) *Làm sao được sáng?*
- 6) *Làm cách nào mới hội tụ được âm dương?*
- 7) *Làm sao mới gọi là chánh pháp?*

<p>1) Houston, 10-11-2002 6: 34 AM <i>Hỏi: Tự mình minh là minh làm sao?</i></p> <p>Đáp: Thưa tự mình minh là óc sáng rõ rệt Kệ:</p> <p><i>Duyên tình thế thái tự khai minh Học hỏi không ngừng qui một mối Chuyển hóa tâm thân minh đắc pháp Bên lâu học hỏi tiến hành trình</i></p>	<p>2) Houston, 11-11-2002 8: 27 AM <i>Hỏi: Trí tâm thanh tịnh là sao?</i></p> <p>Đáp: Thưa trí tâm thanh tịnh là biết nhiều điều trong một lúc Kệ:</p> <p><i>Trí sáng tâm minh chuyển nhẹ nhàng Quí trọng Trời cao trí sáng choang Nhìn Trời rõ rệt chẳng bàng hoàng Nhịn nhục thành tâm tự chuyển ban</i></p>
<p>3) Houston, 12-11-2002 3: 30 AM <i>Hỏi: Trí tâm phân minh bằng đường nào?</i></p> <p>Đáp: Thưa trí tâm phân minh bằng nhịn nhục Kệ:</p> <p><i>Thực hiện chơn hành qui một mối Trì tâm tu luyện tiến từ hồi Giải mê phá chấp chuyển sang tồi Qui hội tình người tự tiến thôi</i></p>	<p>4) Dallas, 13-11-2002 1: 30 AM <i>Hỏi: Qui hội làm sao mới đúng?</i></p> <p>Đáp: Thưa qui hội sự thanh nhẹ thì mới đúng Kệ:</p> <p><i>Qui hội chiều hướng tiến trung tâm Hành trong rõ rệt tiến âm thầm Qui nguyên giêng mối điển thâm sâu Dời đạo song hành tiến nhiệm mầu</i></p>
<p>5) Dallas, 14-11-2002 1: 50 AM <i>Hỏi: Làm sao được sáng?</i></p> <p>Đáp: Thưa hội tụ âm dương thì mới được sáng Kệ:</p> <p><i>Hội tụ âm dương thì mới sáng Tiến hóa hợp nhứt trí sáng choang Học hỏi không ngừng điển khai màng Quân bình tự đạt tự bình an</i></p>	<p>6) Atlantic city, 15-11-2002 7: 30 AM <i>Hỏi: Làm cách nào mới hội tụ được âm dương?</i></p> <p>Đáp: Thưa thực hành chánh pháp thì mới hội tụ được âm và dương Kệ:</p> <p><i>Quân bình tự giác quý thân người Phát triển khai minh đường tự giác Trí giác tâm minh tự giúp mình Quí yêu muôn loại phát hành trình</i></p>
<p>7) Atlantic city, 16-11-2002 5: 55 AM <i>Hỏi: Làm sao mới gọi là chánh pháp?</i></p> <p>Đáp: Thưa thực hành chơn chính thì mới gọi là chánh pháp Kệ:</p> <p><i>Thực hành chơn chánh gọi là yên Giải tỏa phiền ưu tự giải phiền Rắc rối không còn tự ổn định Tù tâm thanh tịnh tự qui hồi</i></p>	

THƯ TỪ LAI VÃNG

Kính gửi Ông Tám,

Thưa Ông Tám, con tên là B C, hiện đang ở Pháp. Con có coi qua cuốn video và cuốn sách Ông Tám dạy ngồi thiền. Con muốn được thiền, nhưng mà Ông Tám có giảng, nếu ai chơi bùa gì trước kia thì phải xông, hoặc là làm thế nào, thì nhờ Ông Tám chỉ dạy giúp cho con.

Hồi trước ở Việt Nam con có học bùa, tên gọi là Thất Sơn Thần Quyền, khoảng hai năm. Lúc đó người truyền đạo có nói Tổ là Phật Bà Quan Âm.

Về đạo của Ông Tám, Vô Vi, cũng dùng kinh Phật, như vậy có hợp hay không, hay là phải giải ra. Con xin Ông Tám giải thích giúp cho con rõ, để khỏi hoang mang trong lòng.

Con xin thành thật cảm ơn Ông Tám nhiều và chúc Ông Tám nhiều sức khỏe để dẫn dắt con trên đường tâm đạo

Con,
B C

Atlantic City, ngày 10/9/2002

Ông Tám vui nhận được thư con được biết con có xem qua video của Ông Tám hướng dẫn về thiền. Con thích tu thì phải tự học mười điều tâm niệm như sau :

- 1) Nhịn nhục và cẩn mẫn
- 2) Dứt khoát thắt tình lục dục
- 3) Tha thứ và thương yêu
- 4) Nuôi dưỡng tinh thần phục vụ tối đa
- 5) Bố thí và vị tha
- 6) Dối dối thật tâm và lẽ đeo
- 7) Sống tạm để cứu đời không phải để hưởng thụ
- 8) Giữ tâm thanh tịnh trong mọi trường hợp xảy ra
- 9) Quên mình trì niệm lục tự Di Đà
- 10) Hoà tan trong khổ муộn cầu sớm thức tâm.

Học thuộc lòng mười điều kể trên và xem video Thiền Thực Hành, học theo đó mà hành tới thì bùa phép gì cũng giải quyết nguyên và thanh nhẹ, với phương pháp của Vô Vi là giải ra, gọi là khút trước lưu thanh, chỉ có thực hành và tự tiến, sẽ không còn nhờ đỡ bùa phép nữa.

Chúc con vui tiến.

Quí thương,
Vĩ Kiên
Lương Sỹ Hằng

CHÚC MỪNG XUÂN MỚI QUÍ MÙI - 2003

(Dựa theo 4 câu Chúc Tết năm 2003 của BBT
tuần báo PTĐN số 291-05/01/2003- T.T. xin
họa một bài thơ kính gởi đến toàn thể bạn đạo thế giới)

CHÚC Đệ Huynh từ khắp mọi nơi
MỪNG Xuân chung sức dựng xây đời
NĂM Mùi cang Quí tu tinh tấn
MỚI biết vui Xuân hưởng lộc Trời.

AN vui nhờ biết pháp tu hành
NHIÊN hậu được về cõi thiện lành
TU chỉnh Vía Hồn năng chuyển hóa
TỊNH thiền sáng suốt độ quần sanh.

THÂN dấu còn lưu chốn bụi hồng
TÂM thường an tịnh cõi Hư Không
AN vui điển trú thượng tâm điểm
LẠC thú trần gian hết bận lòng.

DŨNG hành, mở Trí, đạt Tình Thương
MÃNH lực Vô Vi chuyển bốn phương
TU đạt thức hòa, vui hội tụ
TIẾN về Lạc Quốc hưởng miên trường.

Thiền Tâm.
(T/d. Phú-Nhuận, 13/01/2003)

Tuyết Rơi

Đông về buốt lạnh xứ Đan
Tuyết rơi rơi tẩy trần gian bụi mờ
Khí Trời tuyết lạnh thưa người
Nhìn cây trăng phủ ủ màu tuyết rơi
Tuyết rơi gợi ý tâm hồn
Hồn nhiên tự tại thiên nhiên cảnh Trời
Đông về lá rụng cây tàn
Hàng cây bóng mát bây giờ trống không
Trần gian tạm cảnh vô thường
Trường đời qui rõ tỏ phân luật Trời
Qua đi ngày tháng trôi mau
Lẽ Ba đã đến ngày về ước mong
Vô Vi là chỗ đi tâm
Nầm ngay nguyên ý lý Trời Không Không
Không Gian vốn đạo tâm người

Thực hành tự cứu chẳng còn bơ vơ
Vô Vi Ba Pháp thực hành
Soi Hồn ổn định tinh thần cảm an
Thường Chuyển liên hệ Càn Khôn
Khai tâm mõ trí nối vòng cảm giao
Thiền Định giải bỏ ưu phiền
Quay về hướng thương cửa Trời mà đi
Đi đâu Lục Tự tâm đâu
Tử Quang khai sáng nhiệm mầu Nam Mô

Kính bái
Nguyễn Hồng Đức
Đan Mạch.16.01.2003

Hoa khai Kiến . . . Phật Bốn bề

Đáp tạ bài thơ Mưa tuyết của bạn đạo
Năm Thành (Biển Cà Ná . VN)

Thơ bạn đến ,sáng nay Trăng tuyết
Trời thấy vui ,tuyết trắng . . . Ô hay !
Tôi qua HOA TUYẾT . . . nhẹ bay
Mà Ta chẳng biết Ngồi . . . Say ngủ vùi ! .
HAI . . . KHÔNG KHÔNG . . . BA . . . Đến rồi
THẤY KHÔNG . . . Phát triển đạo đời bạn ơi !
Mừng xuân tuyết trắng chúc người
Đầu xanh , tóc bạc, triển khai sắc mầu
Vô Vi . . . Nốiặng nhịp cầu
Cầu mong giải thoát trước sau . . . THÂM . . . tình
Đón Xuân HÀNH giả độc HÀNH
Bước chân du tử NHỚ . . . MÌNH về quê
Đường trần thở thê nhau nghe
HOA KHAI KIẾN . . . PHẬT BỐN BỀ (1) . . . lạ chi !
Trăng soi chiếu tỏ bài thi
Hương thiền lê tạ Vô VI bạn hiền
Chữ rằng : Thiên lý hữu duyên
Bản . . . Năng tương ngộ . . . Tự nhiên biết . . .
Cười !
Cười mình chẳng sửa tánh lười
Tu mà tu thiếu , đạo đời hoang mang
Tây phương tuyết lạnh mưa tan
Bỗng dung thèm một trời vàng nơi nao
Bến xuân trẩy hội thuyền vào
Tình thương khí giró khai mào . . . Đạo tâm
Bạn ơi một tiếng tơ . . . ĐỒNG !
Âm ba làm gợn men . . . KHÔNG . . . Chúc người !
Tu Thờ chỉ biết Tu Thờ . . .
Giác mê chẳng biết biết trời TÙ . . . TÂM

Hoa khai kiến . . . Giải thi thầm
Giác . . . Mê ; Mê . . . Giác . . . Tình Trong (2) Nụ
cười
Vân Sơn (Troyes - France)

- (1) Người tu khi đã khai thi thấy ai cũng là phật cả (Phật bốn bề, bốn chiều, bốn phương .. tánh phật) nên nảy lòng kính trọng chẳng dám coi thường ai cả và đó là chân nghĩa của Thường Bất Khinh . Cho nên vô vi lạy mà chẳng lạy (Tâm lễ). Hành mà chẳng hành (thường hành) Tu mà không tu (Chẳng thấy mình tu) mới được gọi là bắt đầu vào cửa để học tu , hổng có dễ đâu bạn ơi !
- (2) Biết được cái mê (lười, thú tính) nên mê cái biết (Chơn hồn , sáng suốt , thanh tịnh) và cười cái Tình (vía , căn trần) Trong (thanh , bốn biển, tiểu thiên địa) của mình vậy.
- (3) Mến thương !!!

Xuân Quý Mùi 2003

XUÂN nay chẳng biết mấy xuân
QUÝ thay tình bạn thực hành Vô VI
MÙI thiền thoảng dậy hương thi
KÍNH nhau chép gửi bài . . . THI . . . đạo đờ!
CHÚC nhau năm mới hết LUỒI
BẰNG lòng hiện cảnh , Hòa . . . Người dựng xây
HỮU tình nhân loại hiếm thay ?
TU thì sáng suốt sửa NGAY . . . Tánh tình
THIỀN hành phải xét , phải phân
THANH thanh diệu diệu , cho rành hướng đi
TỊNH tâm chớ bày thị phi
HÒA trong điển giới , hết nghi . . . Nụ cười
ĐỒNG tâm thỏ thẻ đôi lời
VÂN hành chuyển vận tùy thời cơ xoay
SƠN tinh thủy tú đường mây
KÍNH trình huynh đệ chúc . . . Say đạo mùi !
BÁI nhau Lễ tạ Đất Trời. . .

Vân Sơn (Troyes - France)

Khuyến thủ : Xuân QUÝ MÙI kính chúc bằng hữu
tu thiền THANH TỊNH , HÒA . . . ĐỒNG . . .
Vân Sơn Kính bái !

Thông Báo của HAHVV Houston, Texas

Hội Ái Hữu Vô Vi Houston xin thông báo ban chấp hành mới nhiệm kỳ 2003-2005:

Hội Trưởng:	Nguyễn Công Phô
Hội Phó Nội Vụ:	Cao Thị Tuất
Hội Phó Ngoại Vụ:	Nguyễn Thọ, Nguyễn Trung Hải, Nhan Sơn Kiệt
Thủ Qũy:	Phạm Thị Loan
Ban Cố Vấn:	Nguyễn Cư, Trần Văn Giàu, Triêm Nguyễn Đặng
Ban Bảo Trì:	Lưu Kim Tết, Lương Văn Tường
Thư Ký:	Chung Thị Mỹ Hoa, Nguyễn Thị Sáu, Mai Thùy
Ban Trật Tự:	Trần Xuân Quang
Ban Âm Thực:	Nguyễn Thị Hồ Minh, Huỳnh Thị Sung, Trịnh Thị Mỹ Hương, Mã Thị Ngọc

Kính trình tất cả bạn đạo năm châu

Hội Ái Hữu Vô Vi Houston

Tin Tức về` Dự Thảo Ấn Tống Kinh Sách Vô-Vi trong năm 2003

Trước hết, chúng con thành tâm cảm ơn Đức Thầy, tất cả quý anh chị thiện nguyện đã làm việc trong âm thầm, và quý bạn đạo hảo tâm đã giúp cho VoVi LED Publications thực hiện một số kinh sách trong các năm qua.

Để tiếp nối công việc lưu trữ kinh sách Vô Vi của các vị đã đi trước, và cống hiến tài liệu cho các bạn mới tu, chúng tôi xin trình cho quý bạn dự thảo ấn tống kinh sách trong năm **2003** như sau:

- 1) Tham Gia Phát Triển Trí Tâm (Bé Tám Bàn Bạc Cùng Bạn Đạo Khắp Năm Châu Năm 1998) (Lương Sĩ Hằng) (sách mới – in 1000 cuốn)
- 2) Thư Từ Lai Vãng năm 1998 (Lương Sĩ Hằng) (sách mới – in 1000 cuốn)
- 3) Kinh A Di Đà do cụ Đỗ Thuần Hậu chú giải với lời minh giải của Đức Thầy (tái bản 1000 cuốn)
- 4) Nguyên Lý Tận Độ (Lương Sĩ Hằng) (tái bản 2000 cuốn)
- 5) Phương Pháp Công Phu (với phần Văn Tự Vô-Vi) (tái bản 1000 cuốn)

Sách Tiếng Anh:

- The Source of Infinite Guidance (dịch từ sách “Nguyên Lý Tận Độ – tái bản 1000 cuốn)
- Vo-Vi Meditation Booklet (Phương Pháp Công Phu trong 6 tháng đầu – dịch từ cuốn Thực Hành Tự Cứu – tái bản 1000 cuốn)

Những kinh sách trên sẽ được phát hành vào dịp Đại Hội 2003 “Đại Đồng Tu Tiến” để kính biếu quý bạn khắp năm châu.

Chúng con thành tâm ghi ơn sự quang chiếu của Đức Thầy và sự hỗ trợ của quý bạn đạo đã giúp chúng con có cơ hội phục vụ tốt.

VoViLED Publications kính tường

Chúng tôi thành thật cảm ơn quý đạo hữu đã phát tâm ấn tống
(danh sách tiếp theo bัน đăng trên TBPTDN số 372, 18 tháng tám năm 2002):

1. Trần Dung	45 USD	San Jose, California
2. Quan Kristy	200 USD	San Jose, California
3. Ẩn danh	1400 USD	San Jose, California
4. Trần Thúy Hạnh	50 USD	San Jose, California
5. Nguyễn Thị Nhị	300 USD	San Jose, California
6. Mai Toàn	150 USD	Orlando, Florida
7. Trần Văn Út	125 USD	Pennsylvania
8. Nguyễn Thị Phụng	200 USD	Santa Ana, California
9. Huỳnh Don	50 USD	Texas
10. Ẩn danh	250 USD	Orlando, Florida
11. Quan Ngọc Liên	100 USD	Minnesota
12. Nguyễn Xuân Phô	200 CAD	Canada

13. Hứa Hiền	100 USD	Tracy, California
14. Joy Om	10 USD	Colorado
15. Nguyễn William	15 USD	Massachusetts
16. Ẩn danh	50 USD	Texas
17. Trần thị Ngọc Bích	600 USD	Orlando, Florida
18. T/E Tứ Thông	50 USD	Houston, Texas
19. Bạn đạo Bỉ quốc	300 USD	Belgique
20. Phan Bá Tâm	100 USD	Texas
21. Nguyễn Đạt	40 USD	Texas
22. Lý Thị Như Mai	100 AUSD	Australia
23. Nguyễn Như Hiệp	40 USD	San Jose, California
24. Nguyễn Đức Hạnh	100 USD	Pennsylvania
25. Sáng thị Như Mai	100 AUSD	Australia
26. Tân Thị Huệ	50 AUSD	Australia
27. Võ Văn Tám	150 AUSD	Australia
28. Khưu Thị Phẩm	150 AUSD	Australia
29. Ngô Văn Lê	100 AUSD	Australia
30. Lưu Quốc Trưởng	100 AUSD	Australia
31. T. Mai	40 AUSD	Australia
32. T. Đào	40 AUSD	Australia
33. Mỹ Linh	40 AUSD	Australia
34. T. Nhung	40 AUSD	Australia
35. Minh Sơn	40 AUSD	Australia
36. Bùi Kim Huê	130 Euro	Germany / Đức Quốc
37. Khổng Văn Cúc	50 USD	Oregon
38. Huỳnh Mỹ	50 USD	San Jose, California
39. Lý Kiệt	100 USD	San Jose, California
40. Nguyễn Như Hoàng	100 USD	San Jose, California
41. Hồ Ngọc Anh	30 USD	San Jose, California
42. Nguyễn Hậu	30 USD	San Jose, California
43. Bạn đạo San Jose	91 USD	San Jose, California
44. Nguyễn On	50 USD	San Jose, California

Kinh sách ấn tống trong năm 2000-2002:

- 1) Kinh A Di Đà (hết)
- 2) Phụ Ái Mẫu Ái
- 3) Nguyễn Lý Tận Độ (English) (hết)
- 4) Thư Từ Lai Vãng (1996)
- 5) Tham Gia Phát Triển Trí Tâm (1996)
- 6) Thiền Vô-Vi (Thực Hành Tự Cứu)
- 7) Tôi Tâm Đạo
- 8) Vo-Vi Meditation (English) (hết)
- 9) Đời Đạo Song Tu
- 10) Phép Xuất Hồn
- 11) Tham Gia Phát Triển Trí Tâm (1997)
- 12) Thư Từ Lai Vãng (1997)
- 13) Thượng Đế Giảng Chơn Lý

Điện thư để liên lạc với VoVi LED Publications:

vovipubs@yahoo.com

Mọi phát tâm về ấn tống kinh sách, xin gửi về:

VoVi Friendship Association of Northern California
P.O. Box 18304, San Jose, CA 95158, USA

BẠN ĐẠO VIỆT

Bệnh & Hành Pháp

Trong tiến trình sinh, lão , bệnh , tử của một kiếp con người, thì ắt hẳn chúng ta cũng đã nêm nếm không nhiều thì ít một phần của nó mà đặc biệt là bệnh.

Thế thì tại sao chúng ta bị bệnh ? Theo Tại Hạ thì có nhiều nguyên nhân :

- 1- Do nghiệp lực từ tiền kiếp
- 2- Trong tiến trình sống hấp thụ dưỡng khí-thực phẩm bị nhiễm trực hay nhiễm độc.
- 3- Do bản tính nặng nề (giận hờn- thù hận- ôm chấp).

Thí Dụ : Ta mang bệnh ung thư đường ruột bác sĩ chê không chịu trị liệu tiếp, hoặc lẽ trị liệu tiếp thì ta cũng không có tiền để theo đuổi, không lẽ ta lại bó tay chờ chết trong khi khả năng sinh tồn ai cũng như ai đều rất mạnh. Đôi khi ta tự hỏi, căn bệnh này từ đâu có ? Có thể qua nhiều kiếp luân hồi , chúng ta đã tạo tác quá nghiệp chướng , thì đây là một công đoạn để trả cho xong mức phạt của một tội hồn, khi cất tiếng khóc chào đời , thì ta đã hiểu người này sắp đi trên con đường khổ nạn, được sắp xếp từng năm tháng ngày giờ như quyển vở sang trang mà người định đoạt lịch trình lại chính tự người , Trời Đất là guồng máy đại diện hợp thức hoá lại cho ngăn nắp theo qui trình cũ mới mà mình đã làm, mục đích là bài học cho ta những gì đã tạo, đồng thời biết phương pháp hoá giải cho tốt đẹp mai sau để ứng xử đúng nghĩa với ta và người.

Các Hạ có để ý không ? Ta bị ung thư ruột, thì thử hỏi giai đoạn vừa qua , cách sinh sống qua đường tiêu hóa có hợp với sinh lí dinh dưỡng không , hay bạ đâu ăn đó, không theo căn bản qui trình khoa học chưa kể ta không hiểu chút nào chế độ dinh dưỡng (Tại Hạ không dám đổ thừa cho môi trường hoặc lối sống ăn uống thời nay lạm dụng nhiều về hoá chất , vì ai cũng cùng một môi trường nhưng kẻ bệnh người không).

Nhưng theo Tại Hạ nguyên nhân cực kỳ khủng khiếp phát sinh căn bệnh này chính là cái tánh của ta , một cái tánh phiền não, sân hận, khi ta ăn món nào đó đôi khi ta ăn trong trạng thái giận hờn, bức bối, khi ngũ ta trằn trọc thâu đêm qua từng cơn ác mộng hoặc lẽ toan tính tiêu diệt kẻ thù, lên kế hoạch trả đũa tới sáng rồi ta mới chợp mắt được vài phút, ta vô tình không biết rằng chính cái bản tánh này tạo ra uất khí , bế ngạt cơ tượng , máu huyết ứ động , độc tố phát sanh , rồi căn bệnh hình thành. Nay ta tiếp nhận một pháp môn công phu nào đó để hành tu có thể trị bệnh này không ?

Theo Tại Hạ thì rất khó -nhưng có thể được ! Theo định luật tuần hoàn của vũ trụ , cái gì có đến có đi , căn bệnh nó đến nó có đi, nhưng quá trình tạo bệnh thì đã kết tinh lâu dài , khi giải người hành giả phải cực kỳ gian khổ thêm vào ý chí và niềm tin tuyệt đối. OSHAWA cũng là cũng là

một phương pháp hay, đại khái nhìn ăn một thời gian cho cơ tạng thải bớt chất độc đồng thời ăn kiêng theo phương pháp riêng-nhưng theo Tại Hạ nên cộng thêm một phương pháp điều thân nào đó chẳng hạn như chiêu Pháp Luân Thường Chuyển của Vô Vi Pháp Lý, hít nguyên khí của Trời Đất khử trước lưu thanh, điều hoà cơ tạng đồng thời ý thức buông bỏ bớt tánh khó chịu của mình , tâm tư thanh thản thì sớm bình phục hơn, theo ý các huynh đệ thì sao ?

Quế Phương
(T/d Phú-Nhuận)

*Bài viết trên TBPTĐN số 392 đăng lại theo yêu cầu của tác giả

NAM, BÍNH-ĐINH - HỎA
A, NHÂM-QUÍ - THỦY
Trong LUC-TỰ DI ĐÀ

Nhận thấy một số đông Bạn-đạo cũng như tôi trước đây không hiểu thế nào là NAM Luã BÍNH-ĐINH và A NHÂM-QUÍ Thủy, nên tôi mạo-muội nghiên-cứu và trình-bày đơn-sơ theo thiển-ý để đóng góp với các bạn .

Muốn hiểu các vấn-đề này, chúng ta bắt-buộc phải dựa vào DỊCH-LÝ. DỊCH-LÝ là cái LÝ biến-dịch của Vạn-vật trong Vũ-Trụ được dạy trong sách KINH-DỊCH .

Nói đến KINH-DỊCH, thì nhiều người cho là dị-doan, mê-tín . Thật ra, KINH-DỊCH cũng là một HUYỀN-MÔN rất cao-siêu của người Tàu, đã xuất-hiện hơn sáu ngàn năm nay, và là một môn học căn-bản cho tất cả các môn học khác gồm có TRIẾT-LÝ, TÔN-GIÁO, KINH-TẾ, CHÍNH-TRỊ, Y-KHOA ..v..v.. và trong đó có cả những lãnh-vực gọi là Bói-toán như là Địa-Lý, Tử-vi. mà rất nhiều người đam-mê . Muốn hiểu thế nào là BÍNH-ĐINH, NHÂM-QUÍ, thế nào là ÂM-DƯƠNG, NGŨ-HÀNH , chúng ta không có cách nào khác hơn là tìm hiểu một phần căn-bản nhỏ trong DỊCH-LÝ vậy . Hơn nữa, khi TỐ-SƯ đã dùng một vài ý-niệm về DỊCH-LÝ chắc rằng muôn chúng ta hiểu sâu về ĐAO-LÝ hơn là các v/d Bói-Toán tầm-thường.

Khi nói đến tuổi-tác theo Âm-lịch, thi ta thường có tên gọi là BÍNH-TÝ, ĐINH-SỬU .v..v..Trong đó, Bính-Đinh.. gọi là Thiên-Can và Tý-Sửu..gọi là Địa-chi.

- THIỀN-CAN là các yếu-tố xuất-phát từ TRỜI gồm có 10 loại gọi là :

* GIÁP, ẤT, BÍNH, ĐINH, MẬU, KỶ, CANH, TÂN, NHÂM, QUÍ .

- ĐỊA-CHI tạo ra do ĐẤT , gồm có 12 loại gọi là 12 con GIÁP. Đó là :

* TÝ, SỬU, DẦN, MẸO, THÌN, TY, NGỌ, MÙI, THÂN, DẬU, TUẤT, HỢI .

Mười THIỀN-CAN (TRỜI) phối-hợp, giao-duyên với 12 ĐỊA-CHI (ĐẤT) tạo-thành 60 Tuổi khác nhau có tên là : GIÁP-TÝ, ẤT-SỬU - - - cho đến Tuổi cuối cùng là QUÍ-HỢI .

Chú-Thích .-

Bài viết này xin giới hạn □ phần THIỀN-CAN, nhằm để tìm-hiểu ý-nghĩa của NAM (BÍNH-ĐINH) và A (NHÂM-QUÍ) mà thôi. Các bạn nào muốn tìm hiểu sâu hơn, xin tìm hiểu trong các sách-vđ về Dịch-Lý .

Trong 6 chữ NAM-MÔ A-DI-ĐÀ PHẬT , chữ NAM lại ứng với hướng NAM và Thiên-can BÍNH-ĐINH . Còn chữ A lại ứng với Thiên-Can NHÂM-QUÍ, cũng có nghĩa là ứng với hướng BẮC .

Sự liên-hệ giữa các THIÊN-CAN với NGŨ-HÀNH , BÁC-QUÁI và PHƯƠNG-HƯỚNG được thấy như sau :

NGŨ-HÀNH	THIÊN-CAN	BÁC-QUÁI	HƯỚNG
THỦY: (A)	* NHÂM : Âm-ThỦY * QUÝ : Dương THUỷ	CÀN KHẨM	TÂY-BẮC BẮC
MỘC :	GIÁP : Dương MỘC Ất : Âm MỘC	CẤN CHẨN	ĐÔNG BẮC ĐÔNG
HỎA: (NAM)	* BÍNH : Âm HỎA * ĐINH : Dương HỎA	TỐN LY	ĐÔNG NAM NAM
THỔ :	MẬU : Âm THỔ KỶ : Dương THỔ	----- -----	TRUNG-ƯƠNG TRUNG-ƯƠNG
KIM :	CANH : Dương KIM TÂN : Âm KIM	KHÔN ĐOÀI	TÂY-NAM TÂY

Theo bản phân-tích trên, ta thấy khi nói đến chữ "NAM" của Lục-Tự DI-ĐÀ, ta phải biết là ta ngồi về hướng chánh NAM thuộc "Dương HOÀ" ứng với Thiên-Can ĐINH và Quẻ LY . Còn nếu nói đến Lửa BÍNH-ĐINH là ta phải hiểu là gồm cả Âm-Dương HỎA và hướng chánh NAM lẫn một phần của hướng ĐÔNG-NAM . Theo thiển-ý của tôi, thì Pháp VÔ-VI dạy ta ngồi hướng chánh NAM, ứng với Can ĐINH và Quẻ LY . Và nếu có phải ngồi lệch một góc độ nào thì nên lệch về hướng ĐÔNG-NAM . Lý do là hướng ĐÔNG thuộc Hành MỘC và hướng NAM thuộc HỎA, ta có được sự TƯƠNG-SINH vì MỘC sinh ra HỎA . Ngược lại, nếu ta ngồi lệch về hướng TÂY-NAM thì ta lại gặp hành KIM , không còn thuộc hành HỎA nữa ,và ta lại bị sự TƯƠNG-KHẮC là vì HỎA Khắc KIM .

Tương tự như trên, khi ta ngồi ngó về hướng chánh NAM, sau lưng ta là hướng chánh BẮC, thuộc Hành THỦY(Dương Thủy), ứng với can QUÍ và quẻ KHẨM. Đối diện với "NAM" Hỏa BÍNH-ĐINH hướng ĐÔNG-NAM ta sẽ có "A" NHÂM-QUÍ THỦY (Âm-Dương Thủy) hướng TÂY-BẮC

Nói tóm lại, khi ta ngồi Thiền đúng hướng NAM trong góc độ của hướng Đông-Nam, ý-niệm chữ NAM của Lục-Tự sẽ giúp ta thâu-nhận sự rung-động tối đa của nguồn Điện-năng "Lửa BÍNH-ĐINH" vào trung-tâm chung mày của ta . Đồng thời ta lại thâu-nhận được nguồn Từ-Trường tối đa của khối Băng"Nhâm-Quí Thủy" từ hướng Bắc áp vào trung-tâm hai trái Cật khi ta ý-niệm chữ "A" trong Lục-Tự .

Xa hơn một chút nữa, ta thấy là hướng NAM lại hướng ngó vào cửa TRỜI vì người ta thường gọi cỏi TRỜI là cỏi NAM-THIÊN. Ở cỏi Trần-gian này, các vì VUA-CHÚA thường ví mình là con của Thượng-Đế, nên thường tự cho mình là THIÊN-TỬ. Do đó cửa chính đi vào Cung-Điện nhà Vua thường gọi là NGỌ-MÔN. NGỌ cũng là hướng NAM nhưng thuộc Địa-CHI, nghĩa là dưới mặt đất .

Mặt khác hướng BẮC lại hướng về khối Băng đá khổng lồ cho ta một TÙ-TRƯỜNG vĩ-dai tự-nhiên của quả Địa-cầu . Vậy hướng NAM-BẮC là hướng ĐIỀN-NĂNG dồi-dào nhất ảnh-hưng trực tiếp đến luồn chân-khí trong Bản-thể của chúng ta .

Xin các bạn tự-nhiên bổ-túc và sửa-chữa bài viết này nếu thấy sai , để cho nó đúng với thực chất của nó .

Thành-thật cảm ơn sự theo-dổi và chỉ-giáo của các bạn .
HỒ-HUÊ .

